SOTRANS GROUP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

sotransgroup.vn



NỘI DUNG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

PHẦN 1: GIỚI THIỆU VỀ SOTRANS 3

PHẦN 2: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 16

PHẦN 3: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 25

PHẦN 4: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY 29

PHẦN 5: QUẢN TRỊ CÔNG TY 32

PHẦN 6: BÁO CÁO TÀI CHÍNH 41

PHẦN 1

GIỚI THIỆU VỀ SOTRANS

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM
- Tên viết tắt: SOTRANS
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300645369
- Vốn điều lệ: 928.533.570.000 đồng
- Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84.28) 6268 5858
- Fax: (84.28) 3826 6593
- Mã chứng khoán: STG



TỔNG QUAN CÔNG TY

SOTRANS – 50 NĂM TIÊN PHONG TRONG NGÀNH LOGISTICS VIỆT NAM

Thành lập từ năm 1975, Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam (SOTRANS) là đơn vị chủ lực trong lĩnh vực kho bãi và vận chuyển, phục vụ cho sự phát triển ngành thương mại Việt Nam. Từ năm 2007, SOTRANS chính thức chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang mô hình công ty cổ phần, mở ra chặng đường phát triển mới.

Đến nay, SOTRANS là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong ngành Logistics tại Việt Nam, sở hữu hệ thống kho bãi, cảng và mạng lưới vận chuyển phủ khắp toàn quốc, sẵn sàng đáp ứng mọi nhu cầu chuỗi cung ứng của doanh nghiệp trong và ngoài nước.

ĐA DẠNG DỊCH VỤ – MẠNG LƯỚI TOÀN CẦU

SOTRANS cung cấp các giải pháp logistics toàn diện bao gồm: giao nhận vận tải quốc tế, khai thác cảng, dịch vụ kho bãi và kinh doanh xăng dầu. Với hệ thống đại lý tại hơn 100 quốc gia – đặc biệt tại các thị trường chiến lược như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU, cùng mối quan hệ chặt chẽ với các hãng tàu hàng đầu thế giới, SOTRANS luôn đảm bảo dịch vụ nhanh chóng, đúng lịch trình và tối ưu chi phí.

Từ năm 2016, với sự đầu tư vào các công ty trong ngành Logistics hướng đến hệ sinh thái Logistics đa dạng đáp ứng nhu cầu thị trường, các công ty con góp mặt vào SOTRANS GROUP như: SOWATCO phát triển kinh doanh lõi về Khai thác cảng, sà lan, đóng tàu; VIETRANSTIMEX phát triển kinh doanh lõi về vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng ; SOTRANS LOGISTICS phát triển kinh doanh về mảng kho, bãi, giao nhận, vận tải, cước vận tải quốc tế... cùng nhiều công ty liên doanh, liên kết khác. SOTRANS là công ty mẹ tập trung quản lý hoạt động nguồn vốn, đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của các công ty con.

HỆ SINH THÁI LOGISTICS TOÀN DIỆN

Từ năm 2016, SOTRANS định hình chiến lược phát triển hệ sinh thái logistics toàn diện thông qua việc đầu tư mạnh mẽ vào các công ty chuyên ngành, hình thành nên tập đoàn SOTRANS – bao gồm:

- **SOWATCO**
  Khai thác cảng, vận tải thủy nội địa và đóng tàu.
- **VIETRANSTIMEX**
  Dẫn đầu trong lĩnh vực vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng.
- **SOTRANS LOGISTICS**
  Chuyên kho bãi, giao nhận và vận tải quốc tế.
- **CẢNG MIỀN NAM**
  Kinh doanh xăng dầu.

SOTRANS với vai trò công ty mẹ, tập trung tối ưu hiệu quả vận hành, quản lý nguồn vốn, phát triển thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh toàn hệ thống.

ĐỒNG HÀNH CÙNG CÁC TẬP ĐOÀN TOÀN CẦU

Với uy tín và năng lực vượt trội, SOTRANS đã trở thành đối tác logistics đáng tin cậy qua nhiều năm của nhiều thương hiệu lớn như: Scavi, Cargill, Holcim, Uni-President, PepsiCo, Samsung, P&G, Colgate-Palmolive, FrieslandCampina, Texhong...

DẤU ẤN PHÁT TRIỂN & THÀNH TỰU NỔI BẬT

Trong hành trình 50 năm phát triển, SOTRANS đã liên tục mở rộng quy mô hoạt động, đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh và từng bước khẳng định vị thế vững chắc trong ngành Logistics Việt Nam với nhiều huân chương, giải thưởng từ Chính phủ, các cơ quan quản lý và tổ chức uy tín trong nước ghi nhận đóng góp nổi bật của SOTRANS vào sự phát triển kinh tế - xã hội:

- Huân chương Lao động hạng II do Chủ tịch nước trao tặng năm 2005.
- Huân chương Lao động hạng I do Chủ tịch nước trao tặng năm 2010.
- Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Thương mại và Chính phủ trao tặng nhiều năm liền.
- Thương hiệu mạnh Việt Nam do Thời báo Kinh tế Việt Nam và Cục Xúc tiến Thương mại – Bộ Thương mại bình chọn năm 2006 – 2007 – 2008.
- Sao vàng đất Việt - năm 2009
- Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn Việt Nam - VNR - nhiều năm liền
- Top 10 công ty Logistics Việt Nam - VNR - nhiều năm liền
- Top 500 Profit Việt Nam - VNR nhiều năm liền
- Top 50 Vietnam Best Growth - VNR - nhiều năm liền
- Top 50 Doanh nghiệp phát triển xuất sắc - VNR -nhiều năm liền
- Thương hiệu vàng TP. HCM - UBND TP. HCM -2021, 2023.
- Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh 2025 ngành Logistics – Viet Research & Báo đầu tư – 2025.

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG:

Với hệ sinh thái của mình, SOTRANS Group hoạt động mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực, cung cấp các giải pháp toàn diện trong chuỗi cung ứng Logistics. Các nhóm dịch vụ chính bao gồm:

- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- Khai thác kho bãi, cảng, nhà xưởng, văn phòng...
- Dịch vụ xếp dỡ, giao nhận, vận tải đa phương thức (đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường biển, hàng không)
- Đại lý tàu biển, môi giới hàng hải, dịch vụ hải quan, dịch vụ phát chuyển nhanh
- Kinh doanh kho ngoại quan, kho CFS, cảng cạn ICD, trung tâm phân phối Logistics
- Vận chuyển hàng quá cảnh, chuyển tải quốc tế
- Đại lý kinh doanh xăng dầu, dầu nhớt
- Dịch vụ liên quan đến đóng tàu, cấu kiện nổi và sửa chữa tàu thuyền...

Với 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Logistics, SOTRANS cung ứng chuỗi dịch vụ Logistics theo tiêu chuẩn quốc tế, mang đến giải pháp tối ưu và linh hoạt cho nhiều khách hàng trong và ngoài nước.



CHẶNG ĐƯỜNG HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1975 — Thành lập với hệ thống kho và vận chuyển chủ lực ngành thương mại.

1990 — Thành lập Xí nghiệp Kinh doanh Thương mại

1992 — Thành lập SOTRANS International Freight Forwarders, mở rộng hợp tác quốc tế

2001 — Nhận chứng chỉ ISO 9001:2000

2005 — Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Lao động hạng I.

2007 — Chính thức cổ phần hóa, đổi tên thành Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam.

2010 — Thành lập các đơn vị: SOTRANS Focus, SOTRANS ICD, SOTRANS Petrol.

2016 — Đầu tư các công ty con: Sowatco, Vietranstimex, Sotrans Logistics, cùng nhiều công ty liên doanh, liên kết khác...

2016 - 2020 — SOTRANS trở thành thành viên của Tập đoàn ITL

2023 — PSA trở thành cổ đông chiến lược

GIAI ĐOẠN THÀNH LẬP 1975 ➡ 1987

Ngày 14 tháng 10 năm 1975, công ty Kho Vận Cấp 1 - tiền thân của công ty CP Kho Vận Miền Nam (SOTRANS) ngày nay - đã được thành lập trên cơ sở tiếp quản Kho Tồn Trữ Thủ Đức và Nha chuyển vận/ Nha bảo trì thuộc cơ quan tiếp vận trung ương của chính quyền Sài Gòn.

Nhiệm vụ chính của công ty tại thời điểm này là các hoạt động kho bãi, vận chuyển nội địa các mặt hàng nhu yếu phẩm trên tuyến đường Nam - Bắc, tham gia vào quá trình tái thiết đất nước sau thời gian chiến tranh, cũng như làm các nghĩa vụ quốc tế đối với các nước bạn Lào và Campuchia.

Trong thời kỳ này, công ty là đơn vị đầu ngành trong lĩnh vực kho bãi và vận chuyển nội thương, với hàng trăm xe tải, hàng ngàn tấn hàng hóa ven biển và vận tải đường sông. Trong nhiều năm liền, công ty đã liên tục hoàn thành vượt mức kế hoạch nhà nước về kho bãi, giao nhận, vận chuyển Nam Bắc và các nghĩa vụ quốc tế.

GIAI ĐOẠN HỘI NHẬP 1988 ➡ 1991

Nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung và cơ chế quan liêu bao cấp đã tạo ra không ít khó khăn cho công ty trong thời điểm này. Hàng hóa khan hiếm về số lượng và chất lượng, kho hàng để trống trong thời gian dài, thị trường vận tải trong nước cả đường bộ lẫn đường thủy đều sa sút, buộc công ty phải thanh lý hết các phương tiện vận tải, như: tàu bè, sà lan, xe tải... và tìm kiếm những giải pháp kinh doanh phù hợp hơn.

Năm 1990, công ty thành lập Xí Nghiệp Kinh Doanh Thương Mại, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh dầu nhờn thương hiệu SOLUBE – mở ra cơ hội mới trong lĩnh vực thương mại – dịch vụ.

GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN 1992 ➡ 2007

Năm 1992, sự ra đời của SOTRANS International Freight Forwarders đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ khi công ty chính thức bước vào sân chơi logistics quốc tế với hệ thống đại lý toàn cầu được thiết lập và sau đó lần lượt trở thành thành viên của các tổ chức uy tín như Phòng thương mại Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Hiệp hội Giao nhận Kho vận Việt Nam (VIFFAS - VLA), Hiệp hội Vận tải Giao nhận quốc tế (FIATA) và IATA.

Năm 2001, hệ thống quản lý chất lượng của SOTRANS đạt chứng chỉ ISO 9001:2000 do tổ chức quốc tế DNV cấp.

Từ năm 2005, với chiến lược đầu tư vào nguồn nhân lực chất lượng cao, SOTRANS hiện quy tụ đội ngũ gồm Tiến sĩ, Thạc sĩ, hàng trăm Cử nhân cùng nhiều cán bộ đang theo học các chương trình sau đại học.

Không chỉ chú trọng kinh doanh, SOTRANS còn tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng như: Quỹ Vì người nghèo, Quỹ Khuyến học, chương trình Đền ơn đáp nghĩa, phụng dưỡng các Bà mẹ Việt Nam anh hùng...

Bằng nhiều nỗ lực, công ty đã được nhà nước trao tặng 5 Huân chương Lao động tập thể, 4 Huân chương Lao động cá nhân cùng nhiều cờ thi đua, bằng khen từ các bộ ngành. Đặc biệt, nhân kỷ niệm 30 năm thành lập, SOTRANS vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất của Chủ tịch nước trao tặng.

GIAI ĐOẠN CỔ PHẦN HÓA 2007 ➡ NAY

Năm 2007, SOTRANS chính thức chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (SOTRANS) – mở ra chương mới đầy năng động.

Năm 2010, công ty liên tục mở rộng hoạt động với các đơn vị trực thuộc, như: Xí nghiệp GNVT Quốc Tế Tiêu Điểm - SOTRANS Focus, Cảng Kho vận - SOTRANS ICD, Xí nghiệp Vật Tư Xăng Dầu - SOTRANS Petrol.

Từ đây, nhân kỷ niệm 35 năm thành lập, SOTRANS lần nữa vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất và giải thưởng Thương mại – Dịch vụ.

Hiện tại, SOTRANS quy tụ đội ngũ hơn 1.200 cán bộ công nhân viên, hoạt động đa lĩnh vực từ kho bãi, xăng dầu, giao nhận vận tải trong nước và quốc tế, đến khai thác cảng ICD.

Với hệ thống hàng trăm ngàn m² kho bãi, cảng nội địa hiện đại, trang thiết bị bốc xếp – vận chuyển tiên tiến, cùng mạng lưới đại lý toàn cầu, SOTRANS đã trở thành thương hiệu Logistics mạnh trong nước và quốc tế, ghi nhận tốc độ tăng trưởng ấn tượng từ 20-30% mỗi năm.



CÁC HIỆP HỘI THAM GIA VÀ CÁC CHỨNG NHẬN

SOTRANS tham gia đầy đủ các hiệp hội ngành nghề, nhằm đảm bảo dịch vụ đạt chuẩn quốc tế khi cung cấp đến khách hàng.

CARVRE SEVEN (C7):

Nhiệm vụ của CARVRE SEVEN là tạo ra một môi trường thúc đẩy các mối quan hệ KINH DOANH thông qua MẠNG LƯỚI ĐỔI MỚI giữa các các chuyên gia trong ngành Logistics quốc tế. Mục tiêu của CARVRE SEVEN là tạo ra một nền tảng tạo điều kiện cho CỘNG TÁC VÀ ĐỒNG HÀNH đồng thời tiếp tục cung cấp cho các thành viên trong Hiệp hội KIẾN THỨC cho các vấn đề về Hậu Cần, Giao nhận và Vận chuyển.

SOTRANS LÀ THÀNH VIÊN CARVRE NĂM 2017.

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP DỊCH VỤ LOGISTICS VIỆT NAM (VLA):

Hiệp hội các doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam được thành lập năm 2016 với tiền thân là Hiệp hội Giao nhận Vận tải Việt Nam (VIFFAS).

SOTRANS LÀ THÀNH VIÊN VLA NĂM 1996.

AIR & SEA ASSOCIATION:

ASA Network cung cấp hệ thống những công ty giao nhận vận tải độc lập được lựa chọn - Các công ty Logistics & môi giới hải quan, đây được xem như là một cơ hội tuyệt vời để phát triển kinh doanh với các đối tác được thành lập tốt trong cùng ngành trên khắp thế giới.

SOTRANS LÀ THÀNH VIÊN ASA NĂM 2015.

WCA PROJECT:

Tất cả các hội viên trong WCA Projects Network đều có hồ sơ chứng minh hoạt động liên quan đến các dự án thuộc lĩnh vực thương mại, quân sự hoặc các dự án thuộc hoạt động của chính phủ chủ trì và điều này thể hiện sự cam kết hoàn toàn trong việc cung cấp cho khách hàng cũng như các đối tác những dịch vụ tốt nhất nhằm đáp ứng trong những thời hạn quan trọng.

SOTRANS LÀ THÀNH VIÊN WCA NĂM 2018.

HIỆP HỘI GIAO NHẬN VẬN TẢI QUỐC TẾ (FIATA):

FIATA là tên gọi viết tắt từ tiếng Pháp của Liên đoàn các Hiệp hội Giao nhận Vận tải Quốc tế (Fédération Internationale des Associations de Transitaires et Assimilés", tên chính thức bằng tiếng Anh là "International Federation of Freight Forwarders Associations".

Thành lập vào ngày 31/05/1926 và liên tục phát triển, trong nhiều năm qua FIATA đã trở thành người đại diện cho giới cung cấp dịch vụ Logistics chuyên nghiệp toàn cầu. Thành viên của FIATA chủ yếu là các Hiệp hội Giao nhận và Logistics của các Quốc gia. Hiện tại, Hiệp hội có khoảng 40.000 công ty Giao nhận và Hậu cần Logistics tại 150 Quốc gia.

SOTRANS LÀ THÀNH VIÊN FIATA NĂM 1997.

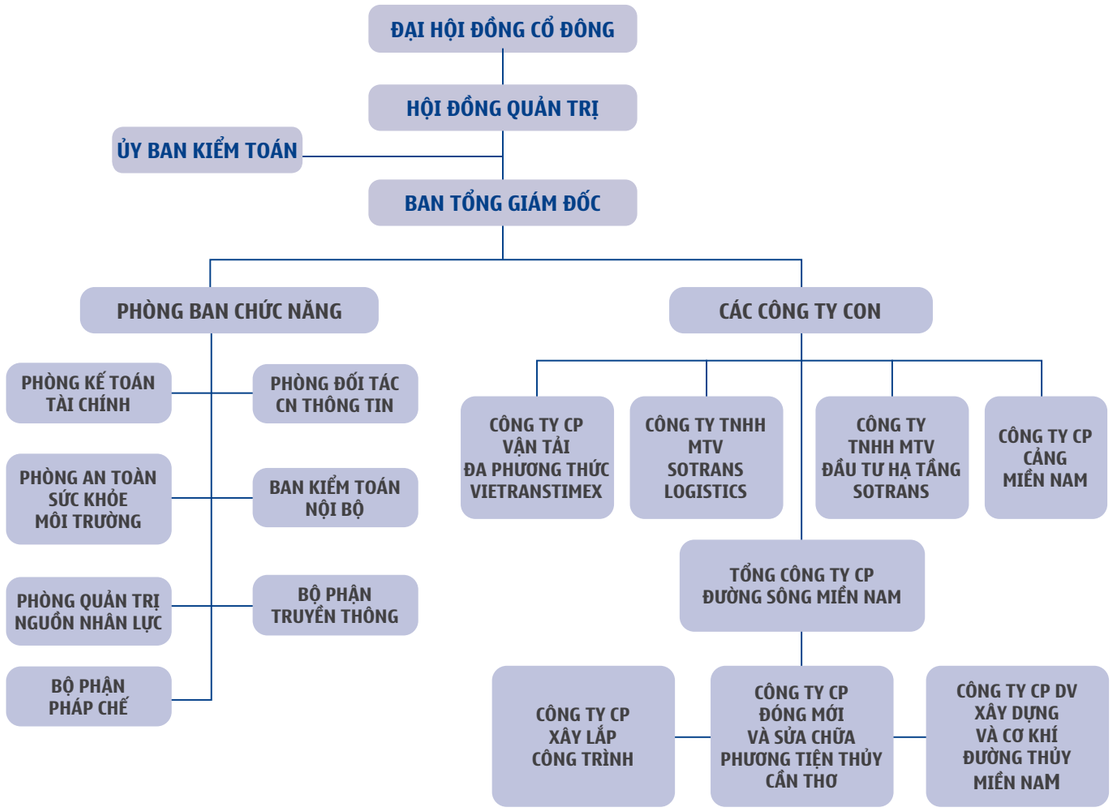
HIỆP HỘI VẬN TẢI HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ:

Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (International Air Transport Association viết tắt IATA) là một nhóm nghề nghiệp quốc tế của các hãng hàng không có trụ sở tại Montreal, Quebec, Canada (nơi ICAO ngẫu nhiên cũng đóng trụ sở, dù đây là cơ quan khác hẳn).

IATA được thành lập tháng 4 năm 1945, ở La Habana, Cuba. Đây là tổ chức kế nhiệm của Hiệp hội Vận chuyển Hàng không Quốc tế (tên tiếng Anh: International Air Traffic Association) được thành lập ở Den Haag năm 1919, năm có dịch vụ theo lịch trình quốc tế đầu tiên. Vào thời điểm thành lập, IATA có 57 thành viên từ 31 quốc gia, phần lớn ở châu Âu và Bắc Mỹ. Ngày nay, hiệp hội này có 270 thành viên từ 140 quốc gia ở khắp nơi trên thế giới.

SOTRANS LÀ THÀNH VIÊN IATA NĂM 2004.

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH, BỘ MÁY QUẢN LÝ



DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON SỞ HỮU TRỰC TIẾP VÀ GIÁN TIẾP CỦA CÔNG TY CP KHO VẬN MIỀN NAM

TT	TÊN CÔNG TY	VỐN ĐIỀU LỆ THỰC GÓP, TỶ LỆ SỞ HỮU	LĨNH VỰC KINH DOANH	ĐỊA CHỈ
1	**Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng SOTRANS (SII)**	Vốn điều lệ 901 tỷ đồng. SOTRANS nắm giữ 100% vốn điều lệ	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa, kho bãi và lưu giữ hàng hóa; xây dựng nhà các loại; xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; xây dựng công trình công ích; phá dỡ; san lấp mặt bằng; hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; hoạt động xây dựng công trình chuyên dụng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng...	1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
2	**Công ty CP Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex**	Vốn điều lệ hơn 209 tỷ đồng. SOTRANS nắm giữ 93,17% vốn điều lệ	Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ liên quan tới vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy, cho thuê kho bãi, máy móc thiết bị và phương tiện vận tải.	1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, TP. HCM
3	**Công ty TNHH Một Thành Viên Sotrans Logistics**	Vốn điều lệ 91,3 tỷ đồng. SOTRANS nắm giữ 100% vốn điều lệ	Cung cấp các dịch vụ vận tải hàng hóa đường thủy nội địa, kinh doanh kho, bãi, cảng, nhà xưởng, văn phòng làm việc; xếp dỡ, giao nhận hàng hóa, dịch vụ đại lý vận tải bằng đường hàng không, đường biển, đường bộ, đường sắt, vận tải đa phương thức; đại lý tàu biển, môi giới hàng hải, dịch vụ logistics, dịch vụ hải quan; trung tâm phân phối (logistics center), dịch vụ kinh doanh hàng quá cảnh và chuyển tải hàng hóa.	1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, TP. HCM.
4	**Công ty CP Cảng Miền Nam**	Vốn điều lệ 20 tỷ đồng. SOTRANS nắm giữ 100% vốn điều lệ.	Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ liên quan tới cảng thông quan nội địa, vận tải.	9 Xa lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. HCM.
5	**Tổng Công ty CP Đường sông Miền Nam**	Vốn điều lệ 671 tỷ đồng. SOTRANS nắm giữ 93,34% vốn điều lệ.	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa; vận tải hàng hóa bằng container; đại lý vận tải; cung cấp hoạt động kho bãi (kể cả kinh doanh kho bãi ICD, cảng cạn); cung cấp dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ, đường thủy; dịch vụ bốc xếp hàng hóa, cung cấp dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; đóng tàu và cấu kiện nổi; sửa chữa tàu thuyền; chuẩn bị mặt bằng sản xuất, bến bãi, nhà xưởng; kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê; cung ứng và quản lý nguồn lao động; và đại lý kinh doanh dầu và dầu nhờn.	298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP. HCM.
6	**Công ty CP Xây lắp Công trình (ECCO)**	SOTRANS nắm giữ 92,43% vốn điều lệ (trong năm 2024 tăng từ mức 89,77% lên mức 92,43%)	Xây dựng các công trình dân dụng.	298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP. HCM.
7	**Công ty CP Đóng mới và Sửa chữa Phương tiện thủy Cần Thơ**	SOTRANS nắm giữ 65,34% vốn điều lệ	Cung cấp các dịch vụ đóng tàu và các cấu kiện nổi.	77B Trần Phú, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
8	**Công ty CP Dịch vụ Xây dựng và Cơ khí Đường thủy Miền Nam ("SOWATMES")**	SOTRANS nắm giữ 47,60% vốn điều lệ.	Xây dựng các công trình dân dụng.	59 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. HCM.

CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

TT	TÊN CÔNG TY	VỐN ĐIỀU LỆ, TỶ LỆ SỞ HỮU	LĨNH VỰC KINH DOANH	ĐỊA CHỈ
1	**Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản The Pier**	Công ty sở hữu 50% vốn điều lệ của The Pier	Kinh doanh Bất Động Sản	Phòng 1606, Lầu 16, tòa nhà Sailing, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM.
2	**Công ty TNHH Phát triển Bất động sản SORECO**	Công ty sở hữu 50% vốn điều lệ của SORECO	Kinh doanh Bất Động Sản	Tầng 16, tòa nhà Sailing, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM.
3	**Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp vận Số 1 (VICT)**	Công ty nắm giữ 37% quyền biểu quyết gián tiếp tại VICT	Kinh doanh khu cảng container tại Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM và kinh doanh dịch vụ giao nhận hàng hóa và vận chuyển container bằng đường bộ cho các khách hàng trực tiếp sử dụng dịch vụ cảng container	Đường A5, Khu phố 5, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. HCM.
4	**Công ty CP DV Tổng hợp Đường thủy Miền Nam (SOWATCOSER)**	Công ty nắm giữ 26.27% quyền biểu quyết gián tiếp tại SOWATCOSER	Cung cấp các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	38 Tôn Thất Thuyết, Phường 15, Quận 4, TP. HCM.
5	**Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai**	Công ty nắm giữ 20,25% quyền biểu quyết gián tiếp tại Cảng Đồng Nai	Cung cấp các dịch vụ cảng, vận tải.	1B Đường D3, Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY:

Mục tiêu tăng trưởng:

SOTRANS đặt mục tiêu trở thành một trong những đơn vị logistics tích hợp hàng đầu tại Việt Nam, với hệ sinh thái logistics toàn diện gồm vận tải đa phương thức – kho bãi – cảng biển – dịch vụ hải quan. Mục tiêu tăng trưởng không chỉ dừng lại ở con số doanh thu, mà còn thể hiện qua hiệu quả vận hành, sự hài lòng của khách hàng và khả năng thích ứng linh hoạt với biến động thị trường.

Mục tiêu thương hiệu:

Tiếp tục nâng tầm SOTRANS trở thành thương hiệu Logistics được tin cậy tại Việt Nam và khu vực, với hệ sinh thái dịch vụ hoàn chỉnh, đáp ứng đa dạng nhu cầu khách hàng. Công ty hướng đến việc định vị thương hiệu không chỉ ở thị trường nội địa mà còn vươn tầm khu vực, thông qua chất lượng dịch vụ vượt trội, năng lực vận hành mạnh mẽ và giá trị bền vững mang lại cho đối tác và cộng đồng.

Mục tiêu tổ chức, cơ cấu:

Trong giai đoạn 2025–2030, SOTRANS đặt mục tiêu phát triển cơ cấu tổ chức theo mô hình tập đoàn logistics tích hợp, với các đơn vị thành viên chuyên sâu theo từng mảng: vận tải đa phương thức – kho bãi – khai thác cảng – depot – logistics công nghiệp. Mỗi đơn vị đóng vai trò là trung tâm vận hành hiệu quả, gắn với KPIs rõ ràng và cơ chế kiểm soát nội bộ chặt chẽ.

Xây dựng tổ chức với cơ cấu bộ máy phù hợp, chủ động thích nghi với thị trường và công nghệ. Đầu tư mạnh vào đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chuyên sâu và kế thừa. Tạo môi trường làm việc hạnh phúc, đề cao sự gắn kết và cơ hội thăng tiến.

Ưu tiên đầu tư có chọn lọc vào các hạ tầng chiến lược như kho bãi, thiết bị vận chuyển, hệ thống quản lý thông minh để phục vụ tầm nhìn dài hạn và nâng cao hiệu suất sử dụng.

Thực hiện tái cơ cấu tài sản nhằm mục tiêu tối ưu hóa hiệu quả sử dụng tài sản, đồng thời tập trung đầu tư vào các tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh chính, phù hợp với chiến lược lâu dài của Công ty.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN:

Logistics tích hợp và hiện đại:

SOTRANS định hướng phát triển hệ sinh thái dịch vụ tích hợp theo chiều sâu, lấy năng lực kết nối chuỗi cung ứng làm trọng tâm. Tăng cường đầu tư vào công nghệ vận hành thông minh, số hóa dịch vụ, kiểm soát quy trình quản lý và vận hành theo chuẩn quốc tế.

Tăng cường hợp tác toàn cầu:

Sự tham gia của cổ đông chiến lược PSA từ năm 2023 là một trong những bước ngoặt quan trọng, giúp SOTRANS mở rộng mạng lưới kết nối quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và tiếp cận các chuẩn mực vận hành tiên tiến trong ngành cảng và logistics toàn cầu.

M&A – Đòn bẩy mở rộng quy mô:

Chủ động nắm bắt cơ hội từ các hoạt động mua bán – sáp nhập và liên kết doanh nghiệp, nhằm gia tăng quy mô, củng cố hệ sinh thái và tối ưu hóa năng lực vận hành đa chiều.

Nâng cao trải nghiệm khách hàng:

Xây dựng bộ giải pháp dịch vụ logistics nhanh chóng – linh hoạt – chính xác. Đồng thời, gia tăng các dịch vụ hỗ trợ, theo dõi thời gian thực và an toàn trong suốt hành trình cung ứng.

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN NGẮN VÀ TRUNG HẠN CỦA CÔNG TY:

SOTRANS cam kết phát triển bền vững trên cả ba trụ cột: kinh tế – môi trường – xã hội, nhằm tạo ra giá trị lâu dài cho doanh nghiệp, cổ đông và cộng đồng. Phát triển bền vững không chỉ là định hướng chiến lược mà còn là kim chỉ nam trong mọi hoạt động vận hành, đầu tư và quản trị rủi ro.

Về kinh tế:

Duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, tối ưu hiệu quả hoạt động logistics, mở rộng mạng lưới dịch vụ tích hợp trên toàn quốc và khu vực.

Về môi trường:

Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo an toàn, bền vững và thân thiện với môi trường với hệ thống quản lý MÔI TRƯỜNG - ISO 14001:2015.

Tổ chức thường xuyên các lớp "Lái Xe Phòng Vệ - Sinh Thái" nhằm nâng cao nhận thức lái xe an toàn và bảo vệ môi trường cho đội ngũ tài xế.

Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo, xây dựng hệ thống logistics "xanh".

Về xã hội và cộng đồng:

Tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Tham gia giữ xanh môi trường sống và công tác xã hội phù hợp với hoạt động của công ty: phát động chương trình chạy bộ, trồng cây gây rừng, nhặt rác bãi biển, giờ trái đất, phân loại rác, tặng quà cho người nghèo, tài trợ học bổng cho học sinh – sinh viên, thăm hỏi người cao tuổi...

Tạo việc làm cho hơn 1,200 lao động, phát triển nguồn nhân lực bền vững, mở rộng hệ thống, tạo thêm nhiều việc làm, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, tuân thủ đầy đủ pháp luật và đồng hành cùng cộng đồng địa phương.
Đảm bảo tuân thủ hệ thống quản lý an toàn, sức khỏe nghề nghiệp - ISO 45001:2018.

CÁC RỦI RO

RỦI RO VỀ THỜI TIẾT CỰC ĐOAN:

Tình hình biến đổi khí hậu gây ảnh hưởng trực tiếp đến toàn thế giới. Các hiện tượng khí hậu cực đoan đã có tác động lớn đến nhiều nơi trên thế giới nói chung cũng như ảnh hưởng trực tiếp đến ngành dịch vụ logistics nói riêng như mưa giông, gió mạnh, sét đánh gây ra các rủi ro gián tiếp như làm gián đoạn các tiện ích về sử dụng điện hay lưới mạng trong hoạt động Cảng. Vì vậy công ty cần có những biện pháp hạn chế rủi ro chống sét đánh thẳng, sét đánh lan truyền và có công tác thông báo nhắc nhở cho người lao động hạn chế làm việc khi xuất hiện dấu hiệu thời tiết cực đoan.

RỦI RO TRONG AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG:

Hoạt động vận hành Cảng, kho bãi khá phức tạp có thể phát sinh nhiều rủi ro và gây tai nạn cho người lao động nếu không được kiểm soát như phân luồng giao thông giữa các phương tiện và người đi bộ; rủi ro vận hành các phương tiện thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt, rủi ro làm việc trên cao, rủi ro mắc bệnh nghề nghiệp đối với người lao động làm việc trực tiếp ngoài trời. Vì vậy công ty cần nâng cao kiến thức cho người lao động bằng các khóa huấn luyện đào tạo định kỳ bắt buộc, tổ chức bổ sung các buổi SHE Talk hằng tháng với các nội dung bồi dưỡng kiến thức rút kinh nghiệm sau sự cố, hay các buổi Toolbox đầu mỗi ca làm việc nhằm nhắc nhở người lao động tuân thủ nội quy An toàn vệ sinh lao động và đặc biệt không thể thiếu là theo dõi cấp phát, nhắc nhở người lao động trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân phù hợp với công việc.

RỦI RO VỀ MÔI TRƯỜNG:

Trong quá trình hoạt động và làm việc sẽ phát sinh chất thải nguy hại và không nguy hại và đáng lo ngại nếu như các chất thải không được quản lý và thu gom xử lý đúng cách, điều này sẽ gây các rủi ro nghiêm trọng đối với doanh nghiệp như ô nhiễm môi trường làm việc, ảnh hưởng sức khỏe người lao động hay liên quan đến vi phạm pháp luật. Đối với các chất thải sinh hoạt, cần phải được bố trí nhiều ở nơi người lao động tập kết thường xuyên, dọc các tuyến hành lang lối đi bộ; riêng đối với các loại chất thải nguy hại phát sinh, cần có các giải pháp nghiêm ngặt hơn như bố trí nơi tập kết, kho lưu chứa có phân loại, định danh và các biển báo nguy hiểm phù hợp. Tất cả đều cần phải có hợp đồng với đơn vị đủ năng lực thu gom xử lý thường xuyên, định kỳ.



PHẦN 2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024



1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Trong năm 2024, Sotrans Group đã đạt được 2.454 tỷ đồng doanh thu và 204 tỷ đồng lợi nhuận. Hầu hết các công ty đều đạt và vượt so với kết quả kinh doanh năm trước khi các mảng khai thác cảng và dịch vụ logistics tăng trưởng trên 30% về doanh thu. Chi phí hoạt động được kiểm soát chặt chẽ để tăng tỷ lệ lợi nhuận gộp từng mảng dịch vụ. Tuy nhiên, mảng vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng vẫn còn gặp nhiều khó khăn do chính sách và thị trường rất cạnh tranh.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu	2024 (Triệu đồng)	So sánh thực hiện 2024/ thực hiện 2023 (%)	So sánh thực hiện 2024/ KH năm 2024/ (%)
1	Doanh thu	2.454.337	137%	89%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	264.790	120%	84%
3	Lợi nhuận sau thuế	203.829	135%	76%

(Nguồn: tổng hợp từ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán)

Hầu hết các chỉ tiêu tài chính chính của Sotrans Group trong năm 2024 đều tăng mạnh so với năm 2023. Tuy nhiên, doanh thu hợp nhất chỉ đạt 89% và lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 76% so với kế hoạch năm 2024.

So với năm 2023:

+ Lợi nhuận mảng khai thác cảng tăng 20% so với năm 2023 do tăng sản lượng ở tất cả các cảng và ICD và lợi nhuận từ công ty liên doanh liên kết tăng 12% so với năm trước.

+ Lợi nhuận mảng logistics tăng 40% so với năm 2023.

So với kế hoạch 2024:

Doanh thu một số mảng chưa đạt kế hoạch đã đề ra như vận chuyển và lắp đặt tourbine điện gió, cho thuê kho bãi... đã ảnh hưởng chung đến kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của Sotrans Group trong năm.



2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1 DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (CP) có quyền biểu quyết	Thời gian bổ nhiệm/từ nhiệm
1	**Ông Đặng Vũ Thành**	Tổng Giám đốc	**Giới tính:** Nam **Ngày sinh:** 11/12/1969 **Nơi sinh:** Thanh Hóa **Quốc tịch:** Việt Nam **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:** + Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam. + Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex. + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Miền Nam. + Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1. + Chủ tịch Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans.	85.776 CP, chiếm 0,087% vốn điều lệ.	Bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 01/07/2020.
2	**Ông Phay Wenfu, Daniel**	Phó Tổng Giám Đốc	**Giới tính:** Nam **Ngày sinh:** 24/07/1981 **Quốc tịch:** Singapore **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:** + Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám Đốc của Công Ty TNHH PSA Cargo Solutions Việt Nam. + Thành viên Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Tân Cảng Quế Võ.	0%	Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 21/06/2023. Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/08/2024.
3	**Ông Kelvin Lim Chia Siong**	Phó Tổng Giám Đốc	**Giới tính:** Nam **Ngày sinh:** 10/09/1984 **Quốc tịch:** Singapore **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:** + Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Tân Cảng Quế Võ.	0%	Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/08/2024.
4	**Ông Nguyễn Mai Khánh Trình**	Giám đốc tài chính kiêm giữ chức vụ Kế toán trưởng	**Giới tính:** Nam **Ngày sinh:** 02/07/1984 **Nơi sinh:** Khánh Hòa **Quốc tịch:** Việt Nam **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:** + Trưởng BKS tại Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam. + Trưởng BKS tại Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex.	0%	Bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc tài chính từ ngày 18/01/2023. Ngày bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Kế toán kiêm Kế toán trưởng: 25/08/2024

4	**Ông Nguyễn Hoàng Giang**	Trưởng phòng Tài chính Kế toán kiêm Kế toán trưởng	**Giới tính:** Nam **Ngày sinh:** 13/04/1986 **Nơi sinh:** Tiền Giang **Quốc tịch:** Việt Nam **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:** không	0%	Bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng Tài chính Kế toán kiêm Kế toán trưởng từ ngày 25/08/2020. Ngày miễn nhiệm chức vụ Trưởng phòng Kế toán kiêm Kế toán trưởng: 25/08/2024

2.2. NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH:

- Ông Phay Wenfu, Daniel thôi nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc từ ngày 01/08/2024.
- Ông Kelvin Lim Chia Siong bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc từ ngày 01/08/2024.
- Ông Nguyễn Hoàng Giang thôi nhiệm Chức vụ Trưởng phòng Tài chính Kế toán kiêm Kế toán trưởng từ ngày 25/08/2024.
- Ông Nguyễn Mai Khánh Trình bổ nhiệm kiêm chức vụ Trưởng phòng Tài chính Kế toán kiêm Kế toán trưởng từ ngày 25/08/2024.

2.3 SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN VÀ CHÍNH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Người lao động: Tổng số người lao động trong hệ thống SOTRANS tại thời điểm ngày 31/12/2024 là 1.170 người (thời điểm ngày 31/12/2023 là 1.089 người).

- Tất cả lao động đều được ký kết hợp đồng lao động, SOTRANS luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của pháp luật.
- Công ty xây dựng mức lương, thưởng cho mỗi chức danh công việc trên cơ sở tham khảo mức lương của một số doanh nghiệp cùng ngành nghề, trong đó quan tâm đãi ngộ đội ngũ cán bộ quản tý điều hành doanh nghiệp, CB CNV có năng lực giỏi và những người đã cống hiến nhiều cho công ty.
- Chính sách thưởng các đơn vị có lợi nhuận cao nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo trong toàn công ty.
- Trong năm 2024, SOTRANS tiếp tục chú trọng đầu tư vào công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng làm việc và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên. Hoạt động đào tạo được triển khai đa dạng, linh hoạt, kết hợp giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến, góp phần xây dựng văn hóa học tập và phát triển bền vững trong toàn hệ thống. Các khóa học bao gồm: Đào tạo nội bộ, đào tạo bên ngoài và các hoạt động đào tạo liên quan đến An toàn, Sức khỏe và Môi trường.
- Hàng năm công ty tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ mát và thường xuyên tổ chức các buổi gặp mặt, team building, trao đổi kinh nghiệm giữa các CBCNV trong công ty.
- Công ty luôn luôn quan tâm đến sức khỏe của đội ngũ CBCNV, CBCNV được tạo điều kiện thăm khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
- Duy trì các hình thức họp mặt truyền thống trong các dịp Tết cổ truyền, kỷ niệm: ngày Phụ nữ, tổ chức hội thi, vui chơi, tuyên dương, tặng quà....
- Tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao... cho người lao động, mua sắm trang phục, dụng cụ thể thao, tổ chức luyện tập, giao lưu, thi đấu...
- Công ty tổ chức thăm hỏi, động viên khi CBCNV ốm đau, khó khăn.
- Trong năm 2024, công ty đã tổ chức các chương trình thiện nguyện và trách nhiệm xã hội như: Trồng cây xanh, đào tạo lái xe phòng vệ sinh thái, trao tặng sách cho các em học sinh tỉnh Bình Thuận, tặng quà và nhu yếu phẩm cho Trung tâm chăm sóc người khuyết tật Hà Nội...

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Trong năm 2024, SOTRANS GROUP tiếp tục đầu tư phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại các công ty con, một số khoản đầu tư lớn như:

- Đầu tư hơn 101 tỷ đồng để sở hữu 99,997% cổ phần Công ty cổ phần Sowatco Tri Phương.
- Mua thêm 2,84% cổ phần Công ty Cổ phần Xây lắp công trình để tăng tỷ lệ sở hữu lên 99,02%.
- Đầu tư xây dựng kho chứa hóa chất ở khu vực Đồng Nai với giá trị đã thanh toán đến thời điểm 31/12/2024 là hơn 97 tỷ đồng.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2024

Chỉ tiêu	2024 (Triệu đồng)	2023 (Triệu đồng)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	3.052.183	2.868.678	6%
Doanh thu thuần	2.454.337	1.795.636	37%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	253.187	165.212	53%
Lợi nhuận khác	11.603	55.147	-79%
Lợi nhuận trước thuế	264.790	220.360	20%
Lợi nhuận sau thuế	203.829	150.680	35%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán)

B. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	2024	2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,14	2,44	
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	2,07	2,31	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,21	0,21	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,27	0,27	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	43,7	17,5	
+ Vòng quay tổng tài Sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,8	0,6	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	8%	8%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	9%	7%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	7%	5%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	10%	9%	

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán)

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

A. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm ngày 31/12/2024, thông tin cổ phần của SOTRANS như sau:

- **Vốn điều lệ:** **982.533.570.000 đồng**
- **Khối lượng cổ phiếu niêm yết:** **98.253.357 cổ phiếu**
- **Khối lượng cổ phiếu lưu hành:** **98.253.357 cổ phiếu**
- **Cổ phiếu quỹ:** **0 cổ phiếu**
- **Mệnh giá 1 cổ phiếu:** **10.000 đồng**

STT	Chỉ tiêu	Số cổ phần	Số cổ đông	Tỷ lệ sở hữu
I	**Cổ đông Nhà nước**	**-**	**-**	**-**
II	**Cổ đông trong nước**	**68.730.919**	**499**	**69,95%**
1	Cá nhân	623.473	492	0,63%
2	Tổ chức	68.107.446	7	69,32%
III	**Cổ đông nước ngoài**	**29.522.438**	**18**	**30,05%**
1	Cá nhân	10.050	9	0,01%
2	Tổ chức	29.512.388	9	30,04%
	Tổng cộng	**98.253.357**	**517**	**100,00%**

B. THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU: không có.

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

6.1 MÔI TRƯỜNG

SOTRANS đặt mục tiêu tối ưu hóa quản lý nguồn nguyên vật liệu, tiêu thụ năng lượng, tiêu thụ nước trong toàn bộ hệ thống SOTRANS, luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm hướng tới việc tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững.

Với vị thế là chủ đầu tư các dự án xây dựng, đầu tư trang thiết bị, ... để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Công ty luôn ưu tiên lựa chọn các nhà thầu xây dựng và cung cấp trang thiết bị,... có các giải pháp tốt nhất về bảo vệ môi trường. Thiết bị trang bị cho dự án của Công ty đảm bảo tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật. Công ty luôn đề ra và quản lý định mức tiêu hao hàng tháng

đảm bảo việc tiêu hao năng lượng và nước không vượt quá định mức tiêu hao đã đề ra. Bên cạnh đó, khi lập báo cáo kỹ thuật tiền khả thi các dự án đầu tư, SOTRANS đều thuê những đơn vị tư vấn thực hiện những đánh giá tác động đến môi trường tại địa bàn thực hiện dự án. Đồng thời, đưa ra các giải pháp thiết thực nhằm giảm tác động đến môi trường, hệ sinh thái ở mức thấp nhất.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

Công ty chú trọng đến hoạt động vận tải sinh thái và an toàn với việc đạt nhận được Chứng chỉ Xanh Cấp độ 2 về việc thực hiện chương trình Phát triển bền vững trong Vận chuyển hàng hóa xanh từ tổ chức Green Freight Asia (GFA). Đây là chứng nhận quan trọng cho những cam kết và nỗ lực của Sotrans trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh hướng đến mục tiêu phát triển bền vững của mình, đồng thời, đáp ứng sáng kiến vận chuyển hàng hóa xanh nhằm tăng hiệu quả sử dụng nhiên liệu và giảm thiểu phát thải khí CO2 tại Việt Nam.

Các công nghệ thiết bị nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính cho hơn 70 xe đầu kéo đạt GFA II đã sáng kiến và áp dụng bao gồm:

- Sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý vận tải – eTMS theo dõi, điều phối các tuyến vận chuyển hàng hóa.
- Thay đổi vỏ lốp xe có công nghệ giảm ma sát lăn.
- Thay đổi dầu nhớt có công nghệ giảm ma sát động cơ.
- Thiết bị Monitoring: nhằm cảm biến mức nhiên liệu, kiểm soát chính xác mức tiêu hao nhiên liệu của phương tiện

6.2. TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng tiêu thụ điện của công ty Sotrans năm 2024 ở mức khoảng 4.552.009 kWh, cụ thể:
- Sotrans Logistics: 776.195 kWh
- Sowatco: 3.627.480 kWh
- Cảng Miền Nam: 30.571 kWh
- Vietranstimex: 117.763 kWh

Mức tiêu thụ nhiên liệu dầu DO trong quá trình vận hành các phương tiện ở mức khoảng 3.029.010 Lit, cụ thể:
- Sotrans Logistics: 1.397.930 Lit
- Sowatco: 1.138.896 Lit
- Vietranstimex: 492.184 Lit

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Công ty luôn nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng đối với toàn thể cán bộ nhân viên thông qua các chiến dịch phát động tiết kiệm sử dụng nguồn năng lượng tại Công ty.

Sotrans tăng cường các biện pháp tiết kiệm năng lượng từ việc chuyển đổi thay thế và sử dụng các thiết bị đèn LED tiết kiệm năng lượng chiếu sáng trong văn phòng, kho, sân bãi, cảng.

Đưa ra các khuyến nghị về tiết kiệm điện, nước tại nơi làm việc như Tắt điện khi không sử dụng và Tiết kiệm nước thông qua các biển báo.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

Sotrans Logistics: Tái chứng nhận chứng chỉ Xanh Cấp độ 2 về việc thực hiện chương trình Phát triển bền vững trong Vận chuyển hàng hóa xanh từ tổ chức Green Freight Asia (GFA) trong năm 2024.

Sowatco: đánh giá giám sát lần 1 cho việc duy trì chứng nhận ISO 14001:2015 và ISO 45001:2018
- **ISO 14001:2015:** Đạt công tác duy trì Chứng nhận 2022 về Hệ thống quản lý môi trường (EMS) trong năm 2024
- **ISO 45001:2018:** Đạt công tác duy trì Chứng nhận 2022 về Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong năm 2024

Vietranstimex: tái chứng nhận
- **ISO 14001:2015:** Đạt Chứng nhận về Hệ thống quản lý môi trường (EMS) vào ngày 14/01/2023
- **ISO 45001:2018:** Đạt Chứng nhận về Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp vào ngày 18/04/2023
- **ISO 9001:2015:** Đạt Chứng nhận về Hệ thống quản lý chất lượng vào ngày 26/03/2023.

6.3. TIÊU THỤ NƯỚC

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng
Đơn vị cấp nước Thành phố, mức tiêu thụ nước của các công ty trong năm 2024:
Sotrans Logistics: 25.973 m^3
Sowatco: 50.281 m^3
Cảng Miền Nam: 600 m^3
Vietranstimex: 5.172 m^3

6.4. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có vi phạm.

Công ty tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường bằng cách:
- Trang bị bổ sung thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại các loại;
- Định danh và kẻ layout cho khu vực lưu chứa chất thải nguy hại, vị trí lưu chứa chất thải sinh hoạt, xây vách cô lập nơi lưu chứa CTRNH dạng lỏng;
- Ban hành Quy định quản lý chất thải và hướng dẫn nhân viên phân loại chất thải tại nguồn;
- Công ty có ký hợp đồng thu gom Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại tại nguồn với đơn vị nhà thầu có năng lực;
- Lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường, Lập hồ sơ Đăng ký môi trường. Đăng ký giấy phép môi trường.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tổng số người lao động trong hệ thống SOTRANS tại thời điểm ngày 31/12/2024 là 1.169 người. Tất cả lao động đều được ký kết hợp đồng lao động, SOTRANS luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

6.6. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

a) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:
- Lập hồ sơ vệ sinh lao động,
- Quan trắc môi trường lao động,
- Đánh giá Ecgonomi,
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm,
- Khám tầm soát bệnh nghề nghiệp đối với nhân viên làm việc nặng nhọc độc hại, tiếp xúc trực tiếp với xăng dầu,
- Trang cấp phương tiện bảo hộ lao động cá nhân.

b) Hoạt động đào tạo người lao động liên quan S.H.E:
- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- **Đào tạo Huấn luyện An toàn vệ sinh lao động:**
  + Nhóm 1: số giờ trung bình lần đầu 16 giờ; lần 2 là 08 giờ (định kỳ 2 năm/lần)
  + Nhóm 2: số giờ trung bình lần đầu 48 giờ; lần 2 là 24 giờ (định kỳ 2 năm/lần)
  + Nhóm 3: số giờ trung bình lần đầu 24 giờ; lần 2 là 12 giờ (định kỳ 2 năm/lần)
  + Nhóm 4: số giờ trung bình lần đầu 16 giờ; lần 2 là 08 giờ (định kỳ 1 năm/lần)
  + Nhóm 6: số giờ trung bình lần đầu 04 giờ; lần 2 là 02 giờ (định kỳ 2 năm/lần)

- **Đào tạo Huấn luyện Sơ cấp cứu: tổ chức định kỳ hằng năm**
  + Người lao động: số giờ trung bình lần đầu 04 giờ; hằng năm là 02 giờ
  + Lực lượng sơ cấp cứu: số giờ trung bình lần đầu 16 giờ; hằng năm là 08 giờ

- **Huấn luyện và Thực tập kế hoạch diễn tập PCCC&CNCH:** tổ chức định kỳ hằng năm

- **Đào tạo Huấn luyện An toàn điện:** số giờ trung bình lần đầu 24 giờ; hằng năm là 08 giờ.

6.6 CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

SOTRANS xác định rõ trách nhiệm với cộng đồng là một phần không thể tách rời trong chiến lược phát triển bền vững. SOTRANS cam kết đồng hành cùng sự phát triển của địa phương nơi doanh nghiệp hoạt động thông qua các chương trình xã hội thiết thực, lan tỏa giá trị tích cực đến cộng đồng.

Trong năm 2024, công ty đã tổ chức các chương trình thiện nguyện và trách nhiệm xã hội như: Trồng cây xanh , đào tạo lái xe phòng vệ sinh thái, tham gia chương trình Nuôi Em, trao tặng sách cho các em học sinh tỉnh Bình Thuận, tặng quà và nhu yếu phẩm cho Trung tâm chăm sóc người khuyết tật Hà Nội...

6.7 TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

SOTRANS xem trách nhiệm xã hội (CSR) là một trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Không chỉ tập trung vào hiệu quả kinh doanh, Công ty luôn ý thức vai trò và ảnh hưởng của mình đối với cộng đồng, môi trường và người lao động.

Đồng hành và đẩy mạnh các hoạt động xã hội thiết thực để góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ nhân viên với sự phát triển chung của cộng đồng.

Xây dựng môi trường làm việc tốt để người lao động phát huy năng lực cá nhân, gắn bó và cống hiến cho Công ty đồng thời thu hút nhân tài.

6.8 NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Toàn bộ các công ty trong hệ thống SOTRANS luôn tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, thực hiện kê khai, quyết toán và nộp thuế đúng quy định pháp luật. Công ty xác định việc thực hiện đúng nghĩa vụ thuế là một phần trách nhiệm đối với cộng đồng và là nền tảng cho phát triển bền vững, minh bạch và uy tín trong môi trường kinh doanh.



PHẦN 3

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

Nhìn chung, hầu hết các chỉ tiêu tài chính chính của Sotrans Group trong năm 2024 đều tăng mạnh so với năm 2023. Tuy nhiên, doanh thu hợp nhất chỉ đạt 89% và lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 76% so với kế hoạch năm 2024.

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2024	% so sánh thực hiện 2024/ thực hiện 2023	% so sánh thực hiện 2024/ kế hoạch 2024
Doanh thu	1.795.636	2.454.337	2.749.791	137%	89%
Lợi nhuận gộp	288.354	393.927	502.790	137%	78%
Lợi nhuận hoạt động chính	165.212	253.187	267.749	153%	95%
Lợi nhuận trước thuế	220.360	264.790	316.689	120%	84%
Lợi nhuận sau thuế	150.680	203.829	266.938	135%	76%

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán)

So với năm 2023:

+ Lợi nhuận mảng khai thác cảng tăng 20% so với năm 2023 do tăng sản lượng ở tất cả các cảng và ICD và lợi nhuận từ công ty liên doanh liên kết tăng 12% so với năm trước.
+ Lợi nhuận mảng logistics tăng 40% so với năm 2023.

So với kế hoạch 2024: Doanh thu một số mảng chưa đạt kế hoạch đã để ra như vận chuyển và lắp đặt tourbine điện gió, cho thuê kho bãi... đã ảnh hưởng chung đến kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của Sotrans Group trong năm.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Biến động	Tỷ lệ biến động (%)
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	**1.127.107**	**1.171.257**	**(44.150)**	**-4%**
- Tiền và các khoản tương đương Tiền	507.907	606.880	(98.973)	-16%
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	86.486	67.891	18.595	27%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	478.505	426.461	52.043	12%
- Hàng tồn kho	36.288	57.963	(21.675)	-37%
- Tài sản ngắn hạn khác	17.922	12.062	5.859	49%
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	**1.925.076**	**1.697.421**	**227.655**	**13%**
- Các khoản phải thu dài hạn	3.470	4.425	(955)	-22%
- Tài sản cố định	1.105.000	983.377	121.623	12%
- Tài sản dở dang dài hạn	149.290	79.925	69.365	87%
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	606.195	554.190	52.005	9%
- Tài sản dài hạn khác	61.121	75.503	(14.382)	-19%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**3.052.183**	**2.868.678**	**183.505**	**6%**

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán)

B. TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Biến động	Tỷ lệ biến động (%)
A - NỢ PHẢI TRẢ	**652.348**	**614.033**	**38.315**	**6%**
- Nợ ngắn hạn	526.500	480.993	45.508	9%
- Nợ dài hạn	125.848	133.041	(7.192)	-5%
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU	**2.399.835**	**2.254.645**	**145.190**	**6%**
- Vốn chủ sở hữu	2.399.835	2.254.645	145.190	6%
TỔNG NGUỒN VỐN	**3.052.183**	**2.868.678**	**183.505**	**6%**

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán)

Tại ngày 31/12/2024, tổng tài sản và tổng nguồn vốn của công ty tăng 6% so với đầu năm tương đương 183,5 tỷ đồng. Năm 2024, kế thừa việc định hướng tập trung vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi, Sotrans tiếp tục đầu tư vào tài sản dài hạn để gia tăng giá trị hoạt động kinh doanh của nhóm công ty, nâng tổng tài sản của nhóm công ty lên 3.052 tỷ đồng. Bên cạnh đó, nhóm công ty cũng đầu tư vào một số dự án mới làm cho khoản mục tiền và tương đương tiền giảm 16% so với năm trước.

Đòn bẩy tài chính được Nhóm công ty vẫn giữ mức an toàn theo chính sách chung của Sotrans. Theo đó, hệ số nợ trên Tổng tài sản giữ ở mức 0,21 lần, tương đương năm 2023 và hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu ở mức 0,27 lần, tương đương năm 2023.

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ:

Công ty tái cấu trúc các mảng kinh doanh theo hướng chuyên môn hóa và tập trung vào dịch vụ cốt lõi. Sotrans Logistics phát triển mạnh mảng giao nhận vận chuyển quốc tế và nội địa bên cạnh đó tập trung phát triển mảng kho và tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới trong các khu vực có tiềm năng như Bà Rịa Vũng Tàu, Long An... Vietranstimex tập trung vào mảng vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng với trọng tâm là vận chuyển và lắp đặt cầu. Sowatco tập trung phát triển mảng khai thác cảng và vận chuyển đường thủy. Cảng Miền Nam tập trung kinh doanh mảng xăng dầu.

- Công ty tập trung đầu tư vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi và hiện đại hóa hoạt động kinh doanh:

+ Phát triển hệ thống phần mềm quản lý Cảng, hoạt động logistics, kế toán...
+ Hệ thống đường bãi, Thoát nước, Kè bờ rạch Cái Quý và bảo vệ rạch Cái Quý Cảng Long Bình
+ Hạ tầng, kiến trúc nâng cấp Cảng Long Bình
+ Đóng mới 02 tàu chở container 300Teus/tàu

- Từng bước xây dựng hệ thống báo cáo quản trị để đánh giá hiệu quả hoạt động, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính – kế toán để tăng hiệu quả đồng vốn, giảm chi phí và tránh chiếm dụng vốn trong khâu bán hàng.

- Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng: chọn lọc những khách hàng có uy tín và năng lực làm đối tác, thực hiện chính sách giao dịch với khách hàng một cách có chọn lọc và thắt chặt các điều khoản thanh toán để duy trì hoạt động kinh doanh được ổn định, hạn chế thấp nhất rủi ro về tài chính. Đồng thời cải tiến các phương thức giao dịch theo hướng tạo thuận lợi cho khách hàng.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế, nội quy, kỷ luật lao động, thời gian làm việc... của các phòng ban và của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2024

Để đạt được kết quả kinh doanh theo kế hoạch năm 2025, Công ty tiếp tục phát triển theo 5 trụ cột chính:

1. Chuyển đổi mô hình kinh doanh:
Tập trung chuyên môn hóa các lĩnh vực kinh doanh của từng Công ty thành viên nhằm phát huy tối đa năng lực và hiệu quả hoạt động.
- Sotrans Logistics tập trung phát triển mảng giao nhận vận chuyển quốc tế, nội địa và mở rộng hoạt động kinh doanh kho bãi tại các vị trí chiến lược.
- Vietranstimex tiếp tục tập trung phát triển mảng vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng đáp ứng cho các ngành công nghiệp quan trọng như: điện lực, dầu khí, hóa dầu, xi măng, giao thông... không chỉ phục vụ cho thị trường trong nước mà còn vươn ra thị trường khu vực Đông Nam Á bằng cách hợp tác với các đối tác lớn nhất ở từng thị trường.
- Sowatco tập trung phát triển khai thác cảng và vận chuyển đường thủy tại Việt Nam, tìm kiếm cơ hội để mở rộng hoạt động kinh doanh ở khu vực miền Bắc, khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

2. Chuyển đổi nhân sự và tổ chức:
- Tập trung tái cấu trúc nhân sự và tổ chức đáp ứng cho việc chuyển đổi mô hình kinh doanh và nhu cầu phát triển trong tương lai.
- Tổ chức các chương trình đào tạo cho toàn bộ các cấp từ quản lý cấp cao, quản lý cấp trung, đội ngũ nhân viên tiềm năng, toàn bộ nhân viên,...

3. Tái cấu trúc và tối ưu hóa tài sản:
- Xây dựng phương án khai thác tối ưu tài sản.
- Chuyển đổi cơ cấu sở hữu và sử dụng tài sản hợp lý. Hoán chuyển tài sản giữa các đơn vị thành viên theo chức năng hoạt động.
- Đầu tư trang thiết bị và hạ tầng hiện đại phục vụ hoạt động khai thác và phát triển kinh doanh.
- Tiếp tục phát triển các dự án về mảng kho hóa chất và hệ thống cảng khu vực miền Bắc.

4. Vận hành hiệu quả:
- Tối ưu hóa vận hành bằng hệ thống qui trình, qui định chặt chẽ. Bên cạnh đó đẩy mạnh hệ thống quản lý và đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành hoạt động logistics.
- Ứng dụng hệ thống phần mềm trong quản lý kinh doanh từng mảng dịch vụ cụ thể, tối ưu hóa việc theo dõi và quản lý liên tục.
- Siết chặt quy trình quản lý tài chính để nhằm hạn chế tối đa các rủi ro về tài chính của Sotrans.

5. Tích hợp mô hình kinh Doanh chuỗi dịch vụ:
- Liên kết các đơn vị trong hệ thống, hình thành chuỗi dịch vụ logistics đáp ứng nhu cầu phát triển của khách hàng. Nhằm cung cấp chuỗi dịch vụ Logistics với giá thành tối ưu nhất đến với tất cả các nhóm khách hàng.
- Quản lý dịch vụ khách hàng thông qua quá trình theo dõi và vận chuyển xuyên suốt.
- Đẩy mạnh việc cung cấp giải pháp Logistics và mang công nghệ áp dụng vào việc vận hành đến các nhóm khách hàng mục tiêu lớn.

5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và hợp nhất.

PHẦN 4

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2024, trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều biến động, Hội đồng Quản trị đánh giá Công ty đã nỗ lực duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, thích ứng linh hoạt và từng bước đạt được những kết quả tích cực trên nhiều phương diện. Các mặt hoạt động chính được HĐQT ghi nhận như sau:

A. VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH:

Công ty đã bám sát các định hướng trọng yếu được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể tháng 6/2024, ĐHĐCĐ đã thông qua các chỉ tiêu kinh doanh cho Công ty và kết quả thực hiện đạt được: tổng doanh thu thuần hợp nhất 2.454,3 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 264,79 tỷ đồng, đạt tăng lần lượt 37% và 20% so với năm 2023. Các mảng kinh doanh chính của Công ty đều đạt kế hoạch, tuy nhiên mảng vận chuyển và lắp đặt điện gió, vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng chưa đạt.

Chi tiết nêu tại Báo cáo của Tổng Giám đốc.

Công ty đẩy mạnh vai trò thông qua quản trị xuyên suốt các đơn vị thành viên với các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể trên bốn trụ cột: Tài chính kế toán, Kiểm toán nội bộ, Nhân sự, Công nghệ thông tin.

B. VỀ TỔ CHỨC NHÂN SỰ VÀ CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG:

HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành trong việc giữ ổn định nhân sự, đặc biệt là đội ngũ quản lý cấp trung trong giai đoạn chuyển đổi.

Công ty đã triển khai thành công một số chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo chuyên môn, văn hóa doanh nghiệp và khuyến khích sáng kiến cải tiến.

Công ty luôn chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên, đảm bảo công ăn việc làm đều đặn cho cán bộ công nhân viên. Chính sách lương thưởng đều được thực hiện đầy đủ theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị ban hành.

Xác định nhân sự là nguồn lực quan trọng nhất, Công ty chủ động xây dựng nguồn nhân lực chất lượng thông qua triển khai các giải pháp như: nhiều chương trình đào tạo cho đội ngũ quản lý và người lao động nhằm nâng cao chuyên môn và kỹ năng hướng tới văn hóa tổ chức học tập, xây dựng chương trình đãi ngộ tổng thể với mục tiêu giữ chân và thu hút nhân tài, bổ nhiệm và luân chuyển nhiều vị trí nhân sự lãnh đạo nhằm tăng cường năng lực quản trị điều hành,...

C. VỀ CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ VÀ XÃ HỘI:

Công ty và các đơn vị thành viên luôn chú trọng và khuyến khích các hoạt động của Công đoàn, Đảng, Đoàn Thanh Niên trong Công ty trong các hoạt động chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên, các phong trào thi đua, các phong trào thể thao,...

Bên cạnh đó, đề cao yếu tố môi trường và hướng tới phát triển bền vững thông qua việc phát triển các sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường. Ban lãnh đạo cũng định hướng chủ động áp dụng Khung quản trị tích hợp ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị doanh nghiệp) bài bản và có hệ thống trong các hoạt động sản xuất kinh doanh. Gần đây nhất, vào ngày 31/3/2025, Sotrans đã vinh dự trong "Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh 2025 – ngành Logistics" theo bảng xếp hạng do Viet Research phối hợp với Báo Tài chính – Đầu tư (Bộ Tài Chính) công bố.

HĐQT đánh giá cao định hướng phát triển bền vững của Công ty và khuyến nghị tiếp tục đầu tư chiều sâu cho mảng này trong năm 2025 và giai đoạn sau.

D. VỀ QUAN HỆ CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ:

Công ty luôn xác định quan hệ cổ đông và nhà đầu tư là một trong những trụ cột cốt lõi của quản trị doanh nghiệp minh bạch và chuyên nghiệp. Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin và tăng cường hoạt động kết nối với cổ đông nhằm đảm bảo tính minh bạch, công bằng và nâng cao niềm tin thị trường.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TGĐ CÔNG TY

Trong năm 2024, dưới sự chỉ đạo và giám sát của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty một cách chủ động, linh hoạt và phù hợp với chiến lược phát triển được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đánh giá rất cao sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua việc Hội đồng Quản trị chất vấn Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động trong kỳ tại các phiên họp định kỳ và khi đến làm việc với các đơn vị. Các hoạt động quản lý – vận hành được thực hiện bài bản, có trọng tâm và phù hợp với định hướng chiến lược chung. HĐQT kỳ vọng Ban Tổng Giám đốc sẽ tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh đổi mới công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và giữ vững vai trò đầu tàu điều hành trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

Trong vai trò định hướng chiến lược, giám sát và hỗ trợ Ban Điều hành, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đặt ra các kế hoạch và định hướng trọng tâm như sau:

- Thực hiện đúng vai trò Holdings, là đầu mối tập trung sức mạnh trong quản trị cũng như hỗ trợ toàn diện các đơn vị trong hệ thống như hỗ trợ về tài chính, pháp lý, quản lý dự án, IT,... tạo điều kiện tốt nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị.
- Tiếp tục tăng cường giám sát, song hành cùng Ban Tổng Giám đốc để thực hiện thành công các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chú trọng thúc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Công ty có tham gia đầu tư.
- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty vượt qua các khó khăn, giữ ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông giao. Phối hợp chặt chẽ và cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai các giải pháp quản trị đã đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra.
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty. Hỗ trợ tích cực các hoạt động của đơn vị thành viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư vốn của SOTRANS tại các công ty thành viên.
- Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển lĩnh vực hoạt động của Công ty kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.



PHẦN 5

QUẢN TRỊ CÔNG TY



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

A. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Số lượng chức danh thành viên HĐQT do từng thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Trần Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT	0	0%	- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ITL - Thành viên HĐQT Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam - Chủ tịch HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1 - Chủ tịch Công ty Cổ Phần ITL Logistics - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics
2	Ông Nguyễn Quốc Thúc	Phó Chủ tịch HĐQT, Ủy viên UBKT	0	0%	- Phó Tổng Giám đốc Nguồn nhân lực Công ty Cổ phần Tập đoàn ITL - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex
3	Ông Đặng Vũ Thành	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	85.776	0,0873%	- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex - Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Miền Nam - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans
4	Ông Đỗ Lê Hùng	Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT	0	0%	- Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Công ty CP Sữa Việt Nam (Vinamilk) - Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Công ty CP Dược Hậu Giang - Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Bất động sản An Gia - Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh
5	Ông Lee Kian Huat (Peter)	Thành viên HĐQT độc lập	0	0%	- Cố vấn pháp lý Symphony Asia Holdings Pte Ltd

6	Ông Phay Wenfu Daniel (từ nhiệm từ 21/06/2024)	Thành viên HĐQT	0	0%	- Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám Đốc của Công Ty TNHH PSA Cargo Solutions Việt Nam. - Thành viên Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Tân Cảng Quế Võ.
7	Bà Seow Hwee	Thành viên HĐQT			- Chủ tịch và Giám đốc của Asia Automobile Terminal (Singapore) Pte. Ltd. - Chủ tịch và Giám đốc của PSA Cargo Solutions (SEA) Pte. Ltd. - Giám đốc của Portnet.com Pte. Ltd. - Chủ tịch Ủy viên của PT PSA Cargo Solutions Indonesia.
8	Ông Kelvin Lim Chia Siong (bổ nhiệm từ 21/06/2024)	Thành viên HĐQT	0	0%	- Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Tân Cảng Quế Võ.

B. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam gồm có 2 thành viên như sau:

STT	Họ tên	Chức danh	Ngày bắt đầu/ Kết thúc là thành viên Ủy ban Kiểm toán
1	Ông Đỗ Lê Hùng	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, Thành viên HĐQT độc lập	Bắt đầu từ 05/11/2019
2	Ông Nguyễn Quốc Thúc	Tành viên Ủy ban kiểm toán, Phó Chủ tịch HĐQT	Bắt đầu từ 30/06/2020

C. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng Quản trị tổ chức họp 12 phiên họp gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều được ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua, được lưu giữ tại trụ sở công ty. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.

Các thành viên HĐQT đã tham dự trực tiếp các cuộc họp của HĐQT và biểu quyết, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham gia họp
1	Ông Trần Tuấn Anh	12/12	100%	
2	Ông Nguyễn Quốc Thúc	12/12	100%	
3	Ông Đặng Vũ Thành	12/12	100%	
4	Ông Đỗ Lê Hùng (thành viên HĐQT độc lập)	12/12	100%	

5	Ông Lee Kian Huat (Peter) (thành viên HĐQT độc lập)	12/12	100%	
6	Ông Phay Wenfu Daniel	7/12	58,33%	Từ nhiệm từ ngày 21/06/2024
7	Bà Seow Hwee	12/12	100%	
8	Ông Kelvin Lim Chia Siong	5/12	41,67%	Bổ nhiệm từ ngày 21/06/2024

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2024:

STT	Số Nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/STG/QĐ-HĐQT	31/01/2024	Tái bổ nhiệm cán bộ - ông Nguyễn Mai Khánh Trình giữ vị trí Giám đốc Tài chính
2	02/STG/NQ-HĐQT	18/03/2024	Gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2024
3	03/STG/QĐ-CT.HĐQT	26/04/2024	Chấp thuận bảo lãnh của Công ty CP Kho Vận Miền Nam về việc trả nợ thay cho các nghĩa vụ của Công ty Vietranstimex tại Techcombank
4	04/STG/QĐ-CT.HĐQT	27/04/2024	Chấp thuận bảo lãnh của Công ty CP Kho Vận Miền Nam về việc trả nợ thay cho các nghĩa vụ của Công ty Vietranstimex tại ACB Leasing
5	05/STG/NQ-HĐQT	02/05/2024	Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
6	07/STG/NQ-HĐQT	31/05/2024	Thông qua chương trình và Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
7	08/STG/NQ-HĐQT	05/06/2024	Chấp thuận chủ trương cho Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics (“STL”) đầu tư kho hóa chất tại Khu công nghiệp Hố Nai
8	09/STG/NQ-HĐQT	12/06/2024	Thông qua chủ trương khoản vay và hợp đồng khoản vay giữa Công ty với Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics (“STL”)
9	10/STG/NQ-HĐQT	12/06/2024	Thông qua cập nhật, bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2024
10	11/STG/QĐ-HĐQT	21/06/2024	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT - Ông Trần Tuấn Anh
11	12/STG/QĐ-HĐQT	21/06/2024	Bổ nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT - Ông Nguyễn Quốc Thúc
12	13/STG/QĐ-HĐQT	21/06/2024	Thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029
13	14/STG/QĐ-HĐQT	21/06/2024	Bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029
14	13/STG/NQ-HĐQT	18/07/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024
15	14/STG/NQ-HĐQT	01/08/2024	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Phay Wenfu, Daniel kể từ ngày 01/08/2024

16	15/STG/QĐ-HĐQT	01/08/2024	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Kelvin Lim Chia Siong kể từ ngày 01/08/2024
17	16/STG/QĐ-HĐQT	25/08/2024	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán đối với Ông Nguyễn Hoàng Giang kể từ ngày 25/08/2024
18	17/STG/QĐ-HĐQT	25/08/2024	Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán đối với Ông Nguyễn Mai Khánh Trình kể từ ngày 25/08/2024
19	18/STG/NQ-HĐQT	26/12/2024	Trích tiền lương vào giá thành SXKD năm 2024

D. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP:

- Ông Đỗ Lê Hùng được bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT độc lập từ ngày 27/9/2019 và bổ nhiệm làm Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán từ ngày 05/11/2019.

- Ông Lee Kian Huat được bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT độc lập từ ngày 12/05/2022.

- Cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty có 2/7 thành viên độc lập (chiếm 28,5% số lượng thành viên HĐQT), phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020 đồng thời cũng phù hợp với quy định với quy định tại Khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán.

E. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Công ty luôn xác định vai trò quan trọng của quản trị công ty đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như mục tiêu phát triển an toàn, bền vững. Trong năm 2024, các thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán, Ban điều hành, cán bộ quản lý, người phụ trách quản trị công ty đã tham dự các buổi hội nghị, hội thảo do các đơn vị tư vấn quốc tế, các Sở ban ngành, các đối tác chiến lược tổ chức để cập nhật, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về quản trị công ty. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu triển khai tham dự các khóa học về quản trị công ty do UBCKNN và các đơn vị đào tạo có uy tín tổ chức dành cho Ban điều hành và các cấp quản lý của công ty nhằm nâng cao kiến thức về quản trị công ty.

2. ỦY BAN KIỂM TOÁN:

A. THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN:

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Công ty (%)
1	Ông Đỗ Lê Hùng	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, Thành viên HĐQT độc lập	Ngày bắt đầu là Chủ tịch UBKT: 05/11/2019	Thạc sỹ kinh tế, tài chính	0%
2	Ông Nguyễn Quốc Thúc	Thành viên Ủy ban kiểm toán, Phó Chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu là Thành viên UBKT: 30/06/2020	Thạc sỹ chế tạo máy	0%

B. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN:

Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành (Luật doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Nghị định 155 hướng dẫn Luật Chứng khoán, Thông tư 116 Hướng dẫn Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155), HĐQT đã phê duyệt cập nhật mới Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán phù hợp với Điều lệ của Công ty.
Trong năm 2024, UBKT đã tổ chức 2 cuộc họp trực tiếp và một số cuộc họp giám sát, lấy ý kiến thông qua email với sự tham gia đầy đủ của các thành viên UBKT cũng như các nhân sự chủ chốt có liên quan của Công ty.

Ủy ban Kiểm toán thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT đồng thời thực hiện giám sát hoạt động của BĐH thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của HĐQT cũng như cơ chế phân quyền giữa HĐQT và TGĐ.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ủy ban Kiểm toán luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên BĐH và các cán bộ quản lý liên quan và luôn nhận được sự hợp tác từ phía BĐH.

Kết quả giám sát của Ủy ban kiểm toán như sau:

i. Tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT:

Tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai, dân chủ trong HĐQT vì thế các vấn đề được đánh giá, thảo luận thấu đáo, cẩn trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra nghị quyết.

Ban điều hành luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

ii. Báo cáo tài chính và hệ thống kế toán:

Ủy ban Kiểm toán đã xem xét và thông qua BCTC bán niên đã soát xét và BCTC năm 2024 đã được kiểm toán.

BCTC 2024 được lập và trình bày trung thực, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

Trong niên độ kế toán, công ty đã áp dụng ổn định chính sách kế toán và nguyên tắc xác định các ước tính kế toán, không có điều chỉnh trọng yếu hay vấn đề đáng kể nào được ghi nhận đối với chính sách kế toán và ước tính kế toán.

Ủy ban Kiểm toán ghi nhận các phát hiện và khuyến nghị của Kiểm toán độc lập trong Thư quản lý 2024 cũng như kế hoạch thực hiện khuyến nghị của Ban điều hành.

iii. Giao dịch với các bên liên quan:

Giao dịch với các bên liên quan được thực hiện, theo dõi, kiểm soát và báo cáo theo các quy định của Pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ và quy định nội bộ của Công ty. Báo cáo quản trị công ty và Báo cáo tài chính năm được kiểm toán thể hiện đầy đủ các giao dịch này và không phát hiện bất thường đối với các giao dịch bên liên quan.

iv. Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro:

Trong năm qua, Công ty tiếp tục thực hiện các chính sách, quy trình và duy trì hoạt động của hệ thống KSNB và QLRR, trong đó có hoạt động tự đánh giá kiểm soát (Control Self-Assessment) được thực triển khai đến các đơn vị và công ty thành viên. Với các biện pháp và kế hoạch cụ thể, thích hợp công tác KSNB và QLRR đã và đang giảm thiểu đáng kể rủi ro và tăng khả năng đạt được các mục tiêu chiến lược phát triển kinh doanh đã đề ra.

Ban KTNB thường xuyên phối hợp với các phòng ban/Công ty thành viên hoàn thiện quy trình hoạt động; triển khai đường dây Tố cáo, Khiếu nại, tham nhũng (Hot-line). Năm 2024, Công ty cũng đã ban hành Chính sách chống tham nhũng và hối lộ vừa thể hiện ý chí và quyết tâm của Ban lãnh đạo, vừa tạo khuôn khổ cho các hoạt động đào tạo, nâng cao nhận thức và triển khai công tác chống tham nhũng, hối lộ hiệu quả.

Thông qua việc triển khai công tác QLRR, các báo cáo QLRR được cập nhật và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất đã giúp BĐH và HĐQT nắm bắt kịp thời những khó khăn, thách thức và rủi ro trọng yếu, từ đó có nhiều biện pháp ứng phó phù hợp, giảm thiểu những tác động tiêu cực để có được kết quả kinh doanh cao nhất.

v. Kiểm toán nội bộ:

Chức năng kiểm toán nội bộ đang hoạt động hiệu quả, đóng góp đáng kể vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro. Bộ máy và cơ cấu nhân sự KTNB khá ổn định và đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Quy chế KTNB thể hiện khá rõ những chính sách, định hướng và cơ chế hoạt động cho KTNB phù hợp với các yêu cầu của pháp luật và thông lệ chung. Đây là khuôn khổ đảm bảo cho hiệu quả và đóng góp thực chất của KTNB trong việc cải thiện các quy trình quản lý, nâng cao hiệu quả KSNB và QLRR trên toàn công ty.

Năm 2024, KTNB đã hoàn thành kế hoạch kiểm toán được UBKT và Tổng giám đốc phê duyệt theo thời hạn và nguồn lực dự kiến.

Ngoài các báo cáo kiểm toán và báo cáo định kỳ quý lên UBKT, KTNB thực hiện báo cáo nhanh hàng tháng các quan sát về những vấn đề trọng yếu của Công ty lên UBKT và TGĐ. Điều này giúp UBKT nắm bắt và đánh giá kịp thời hơn các rủi ro tiềm tàng để cùng Ban điều hành có giải pháp thích hợp.

Các khuyến nghị của kiểm toán nội bộ được các đơn vị và công ty thành viên tiếp thu, triển khai nghiêm túc, kịp thời thông qua các kế hoạch thực hiện cụ thể, được kiểm toán nội bộ theo dõi.

vi. Kiểm toán độc lập:

Ernst & Young đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết với Sotrans, đáp ứng kỳ vọng của Ủy ban Kiểm toán trên các tiêu chí: Đảm bảo độ tin cậy, trung thực và chất lượng của báo cáo kiểm toán BCTC; Tuân thủ thời hạn kiểm toán theo quy định; Tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán; Đóng góp, khuyến nghị của Kiểm toán độc lập trong cải thiện hệ thống KSNB.



3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN:

A. LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Tại thời điểm ngày 31/12/2024, Công ty có 07 thành viên HĐQT.

Lương, thưởng, thù lao cho các thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán và Tổng Giám đốc như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Năm 2024 (đồng)
1	**Trần Tuấn Anh**	Chủ tịch HĐQT	180.000.000
2	**Nguyễn Quốc Thúc**	Phó Chủ tịch HĐQT, Thành viên Ủy ban kiểm toán	120.000.000
3	**Đỗ Lê Hùng**	Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	504.000.000
4	**Đặng Vũ Thành**	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	2.157.306.667
5	**Lee Kian Huat**	Thành viên HĐQT độc lập	120.000.000
6	**Phay Wenfu, Daniel**	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm từ 21/06/2024) Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm từ 01/08/2024)	870.800.000
7	**Seow Hwee**	Thành viên HĐQT	120.000.000
8	**Kelvin Lim Chia Siong**	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 21/06/2024) Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm từ 01/08/2024)	746.313.333
		Tổng cộng	**4.818.420.000**

Tổng lương, thưởng, thù lao đã chi cho các thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024 là 4.818.420.000 đồng (2023: 3.959.319.159 đồng).

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023, ngoài thù lao chi hàng tháng cho HĐQT, mức thưởng hoàn thành kế hoạch năm 2023 cho HĐQT là 1% lợi nhuận sau thuế hợp nhất nếu lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt hoặc vượt kế hoạch năm đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tuy nhiên, Tổng Công ty chỉ đạt 76% lợi nhuận sau thuế hợp nhất nên HĐQT không phát sinh thưởng vượt kế hoạch năm

B. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN: Không có

C. HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH TRỌNG YẾU VỚI NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch trong năm 2024 (đồng)
1	Công ty Cổ phần Cảng Miền Nam	Công ty con	Cung cấp dịch vụ: 11.76.414.504 Chi hộ: 3.336.734
2	Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics	Công ty con	Cung cấp dịch vụ: 28.786.156.501 Chi hộ: 65.708.006 Lãi cho vay: 1.202.761.095 Cho vay: 61.000.000.000 Trả vay: 11.000.000.000
3	Tổng Công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam	Công ty con	Cung cấp dịch vụ: 64.692.838.464 Chi hộ: 74.948.195
4	Công ty Cổ phần Vận Tải đa phương thức Vietranstimex	Công ty con	Cung cấp dịch vụ: 347.962.308 Mua dịch vụ: 309.715.323 Chi hộ: 24.127.158
5	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản The Pier	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ: 6.537.456.985
6	Công ty Cổ phần Xây lắp công trình	Công ty con gián tiếp	Mua dịch vụ: 42.760.403.505
7	Công ty Cổ phần Tập đoàn ITL	Công ty mẹ	Mua dịch vụ: 117.743.891
8	PSA Cargo Solutions Vietnam Investments Pte. Ltd.	Cổ đông	Mua dịch vụ: 240.000.000

D. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Công ty luôn tuân thủ, chấp hành các quy định về quản trị công ty theo quy định của Nhà nước, bao gồm các quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán 2019 và các Nghị định sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành. Một số quy định về quản trị công ty đã được tuân thủ đầy đủ có thể kể đến như sau:

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ đầy đủ, đúng hạn.
- Đáp ứng đủ số lượng thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành.
- Thành viên HĐQT chỉ đồng thời là thành viên HĐQT tối đa tại 05 công ty khác.
- Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.
- Thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT trong năm 2024.
- Các giao dịch với bên có liên quan được thông qua đúng cấp thẩm quyền và công bố thông tin đầy đủ, phản ánh các giao dịch này tại Báo cáo tài chính và Báo cáo tình hình quản trị công ty.
- Các nội dung/sự kiện phải công bố định kỳ, bất thường theo quy định pháp luật đều đã được công bố đầy đủ, công khai, minh bạch.

PHẦN 6

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam ("Công ty") tiền thân là một doanh nghiệp Nhà nước được thành lập tại Việt Nam theo Quyết định số 612TM/TCCB do Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương) cấp ngày 28 tháng 5 năm 1993. Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh ("GCNĐKKD") đầu tiên của Công ty số 102783 được Ban Trọng tài Kinh tế cấp ngày 16 tháng 6 năm 1993 và sau đó được sửa đổi bằng GCNĐKKD số 4106000166 do Sở Kế hoạch và Đầu tư ("SKHĐT") Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22 tháng 5 năm 2006.

Vào ngày 27 tháng 9 năm 2006, Công ty được cổ phần hóa theo Quyết định số 1546/QĐ-BTM do Bộ Thương mại cấp. Việc cổ phần hóa đã được SKHĐT Thành phố Hồ Chí Minh đồng thuận thông qua việc cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNĐKDN") số 0300645369 vào ngày 29 tháng 12 năm 2006 và theo GCNĐKDN điều chỉnh gần nhất lần thứ 16 vào ngày 19 tháng 5 năm 2023.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("SGDHCM") theo Quyết định Niêm yết số 22/QĐ-SGDHCM do SGDHCM cấp ngày 4 tháng 2 năm 2010.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; kinh doanh kho, bãi, cảng, nhà xưởng, văn phòng làm việc; xếp dỡ, giao nhận hàng hóa, dịch vụ đại lý vận tải bằng đường hàng không, đường biển, đường bộ, đường sắt, vận tải đa phương thức; đại lý tàu biển, môi giới hàng hải, dịch vụ logistics, dịch vụ hải quan, dịch vụ phát chuyển nhanh; kinh doanh kho ngoại quan CFS (gom, phát hàng lẻ), ICD (cảng thông quan nội địa), trung tâm phân phối (logistics center), dịch vụ kinh doanh hàng quá cảnh và chuyển tải hàng hóa; đại lý kinh doanh xăng dầu, mua bán dầu nhớt, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh); mua bán, sửa chữa tân trang các loại thùng phi sắt – nhựa, mua bán vật tư, thiết bị vận tải kho hàng.

Công ty có trụ sở chính tại số 1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Trần Tuấn Anh	Chủ tịch	
Ông Nguyễn Quốc Thúc	Phó chủ tịch	
Ông Đặng Vũ Thành	Thành viên	
Ông Đỗ Lê Hùng	Thành viên độc lập	
Ông Lee Kian Huat	Thành viên độc lập	
Bà Seow Hwee	Thành viên	
Ông Kelvin Lim Chia Siong	Thành viên	bổ nhiệm ngày 1 tháng 8 năm 2024
Ông Phay Wenfu, Daniel	Thành viên	từ nhiệm ngày 1 tháng 8 năm 2024

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Các thành viên Ủy ban kiểm toán trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Đỗ Lê Hùng	Trưởng ban
Ông Nguyễn Quốc Thúc	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Đặng Vũ Thành	Tổng Giám đốc	
Ông Kelvin Lim Chia Siong	Phó Tổng Giám đốc	bổ nhiệm ngày 1 tháng 8 năm 2024
Ông Phay Wenfu, Daniel	Phó Tổng Giám đốc	từ nhiệm ngày 1 tháng 8 năm 2024

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là ông Đặng Vũ Thành.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam ("Công ty") trân trọng trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con ("Nhóm Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:

Đặng Vũ Thành
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 27 tháng 3 năm 2025

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Email: eyhcmc@vn.ey.com
Website (EN): ey.com/en_vn
Website (VN): ey.com/vi_vn

Shape the future with confidence

Số tham chiếu11598118/67726353/HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam ("Công ty") và các công ty con ("Nhóm Công ty") được lập ngày 27 tháng 3 năm 2025 và được trình bày từ trang 6 đến trang 57, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Shape the future
with confidence

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

M.S.D.N: 0300811802-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ERNST & YOUNG VIỆT NAM
TP. HỒ CHÍ MINH

Maria Cristina M. Calimbas
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1073-2023-004-1

Đặng Minh Tài
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 2815-2024-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 27 tháng 3 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	*TÀI SẢN*	*Thuyết minh*	*Số cuối năm*	*Số đầu năm*
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**1.127.107.316.081**	**1.171.257.229.099**
110	***I. Tiền và các khoản tương đương tiền***	***5***	***507.906.898.731***	***606.879.728.298***
111	1. Tiền		108.806.898.731	140.345.207.750
112	2. Các khoản tương đương tiền		399.100.000.000	466.534.520.548
120	***II. Đầu tư tài chính ngắn hạn***		***86.485.928.093***	***67.891.159.093***
121	1. Chứng khoán kinh doanh	6.1	683.872.558	683.872.558
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	6.1	(117.944.465)	(112.713.465)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6.2	85.920.000.000	67.320.000.000
130	***III. Các khoản phải thu ngắn hạn***	***7***	***478.504.724.498***	***426.461.497.353***
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		412.094.746.818	333.829.226.252
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		36.084.994.598	53.131.543.971
136	3. Phải thu ngắn hạn khác		129.686.273.075	111.371.696.792
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(99.361.289.993)	(71.870.969.662)
140	***IV. Hàng tồn kho***	***8***	***36.288.014.193***	***57.962.582.677***
141	1. Hàng tồn kho		36.288.014.193	57.962.582.677
150	***V. Tài sản ngắn hạn khác***		***17.921.750.566***	***12.062.261.678***
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	9	6.416.900.968	8.950.698.536
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	18	11.496.849.592	2.551.167.537
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	8.000.006	560.395.605

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**1.925.076.024.255**	**1.697.420.945.570**
210	***I. Phải thu dài hạn***		***3.469.969.752***	***4.425.241.398***
216	1. Phải thu dài hạn khác	10	3.469.969.752	4.425.241.398
220	***II. Tài sản cố định***		***1.105.000.074.764***	***983.376.810.128***
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	981.511.829.319	887.241.609.739
222	Nguyên giá		2.274.344.251.132	2.001.468.086.696
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.292.832.421.813)	(1.114.226.476.957)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	12	74.445.133.924	64.450.108.259
225	Nguyên giá		94.544.645.726	77.859.191.181
226	Giá trị khấu hao lũy kế		(20.099.511.802)	(13.409.082.922)
227	3. Tài sản cố định vô hình	13	49.043.111.521	31.685.092.130
228	Nguyên giá		97.269.951.300	75.227.504.468
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(48.226.839.779)	(43.542.412.338)
240	***III. Tài sản dở dang dài hạn***		***149.289.926.305***	***79.925.290.457***
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	14	149.289.926.305	79.925.290.457
250	***IV. Đầu tư tài chính dài hạn***		***606.195.211.847***	***554.190.498.389***
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh và liên kết	15.1	604.566.087.208	552.561.373.750
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	15.2	1.629.124.639	1.629.124.639
260	***V. Tài sản dài hạn khác***		***61.120.841.587***	***75.503.105.198***
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	9	33.490.320.019	36.231.863.718
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	32.3	14.193.896.010	15.584.047.523
269	3. Lợi thế thương mại	4	13.436.625.558	23.687.193.957
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**3.052.183.340.336**	**2.868.678.174.669**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**652.348.496.098**	**614.033.080.778**
310	***I. Nợ ngắn hạn***		***526.500.411.542***	***480.992.542.620***
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	16	127.521.300.017	122.007.643.900
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17	3.448.810.660	29.647.546.478
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	26.063.209.516	50.653.826.379
314	4. Phải trả người lao động		31.972.375.091	32.029.955.299
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	25.314.153.944	22.959.533.024
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20	37.594.234.725	37.833.010.181
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	21	127.660.305.327	135.669.858.498
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22	135.964.190.631	34.305.224.925
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	23	1.063.675.238	165.287.799
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		9.898.156.393	15.720.656.137
330	***II. Nợ dài hạn***		***125.848.084.556***	***133.040.538.158***
337	1. Phải trả dài hạn khác	21	41.772.916.501	37.034.580.800
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	22	78.515.219.488	89.886.541.364
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	32.3	2.425.514.382	2.436.003.059
342	4. Dự phòng phải trả dài hạn	23	3.134.434.185	3.683.412.935
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**2.399.834.844.238**	**2.254.645.093.891**
410	***I. Vốn chủ sở hữu***		***2.399.834.844.238***	***2.254.645.093.891***
411	1. Vốn cổ phần	24.1	982.533.570.000	982.533.570.000
411a	- *Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*982.533.570.000*	*982.533.570.000*
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	24.1	(2.033.034.900)	(2.033.034.900)
414b	3. Phụ trội hợp nhất	24.1	(54.497.407.794)	-
418	4. Quỹ đầu tư phát triển	24.1	2.849.526.349	2.849.526.349
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24.1	1.344.221.277.119	1.155.002.843.216
421a	- *Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm trước*		*1.151.205.822.308*	*1.022.861.350.268*
421b	- *Lợi nhuận sau thuế năm nay*		*193.015.454.811*	*132.141.492.948*
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	25	126.760.913.464	116.292.189.226
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**3.052.183.340.336**	**2.868.678.174.669**

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 27 tháng 3 năm 2025

Hoàng Thị Anh Thư	Nguyễn Mai Khánh Trình	Đặng Vũ Thành
Người lập	Kế toán trưởng/ Giám đốc tài chính	Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	*CHỈ TIÊU*	*Thuyết minh*	*Năm nay*	*Năm trước*
10	**1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**26.1**	**2.454.337.015.222**	**1.795.635.736.766**
11	**2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp**	**27, 30**	**(2.060.409.625.650)**	**(1.507.282.199.815)**
20	**3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**393.927.389.572**	**288.353.536.951**
21	**4. Doanh thu hoạt động tài chính**	**26.2**	**24.733.759.355**	**24.340.962.778**
22	**5. Chi phí tài chính**	**28**	**(17.305.883.833)**	**(18.599.351.262)**
23	*Trong đó: Chi phí lãi vay*		*(14.220.756.579)*	*(15.320.715.995)*
24	**6. Phần lãi trong công ty liên kết**	**15.1**	**85.164.713.458**	**75.645.080.878**
25	**7. Chi phí bán hàng**	**29, 30**	**(81.741.508.107)**	**(74.758.525.663)**
26	**8. Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**29, 30**	**(151.591.616.913)**	**(129.769.390.298)**
30	**9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**253.186.853.532**	**165.212.313.384**
31	**10. Thu nhập khác**	**31**	**19.644.442.072**	**67.486.204.451**
32	**11. Chi phí khác**	**31**	**(8.041.232.554)**	**(12.338.758.390)**
40	**12. Lợi nhuận khác**	**31**	**11.603.209.518**	**55.147.446.061**
50	**13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**264.790.063.050**	**220.359.759.445**
51	**14. Chi phí thuế TNDN hiện hành**	**32.1**	**(59.581.158.291)**	**(75.260.055.855)**
52	**15. (Chi phí) thu nhập thuế TNDN hoãn lại**	**32.3**	**(1.379.662.836)**	**5.580.771.662**
60	**16. Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**203.829.241.923**	**150.680.475.252**
61	**17. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ**		**192.558.114.651**	**142.234.299.603**
62	**18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát**	**25**	**11.271.127.272**	**8.446.175.649**
70	**19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**24.3**	**1.960**	**1.433**
71	**20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu**	**24.3**	**1.960**	**1.433**

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 27 tháng 3 năm 2025

Hoàng Thị Anh Thư	Nguyễn Mai Khánh Trình	Đặng Vũ Thành
Người lập	Kế toán trưởng/ Giám đốc tài chính	Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	*CHỈ TIÊU*	*Thuyết minh*	*Năm nay*	*Năm trước*
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**264.790.063.050**	**220.359.759.445**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao và hao mòn (bao gồm chi phí phân bổ lợi thế thương mại)	4, 11, 12,13	135.347.860.368	128.614.733.022
03	Dự phòng (hoàn nhập dự phòng)		27.844.960.020	(5.255.773.449)
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(1.682.012.307)	1.200.667.683
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(104.798.606.000)	(146.397.287.691)
06	Chi phí lãi vay	28	14.220.756.579	15.320.715.995
08	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**		**335.723.021.710**	**213.842.815.005**
09	Giảm các khoản phải thu		113.953.622.592	2.486.179.669
10	Giảm hàng tồn kho		21.674.568.484	56.125.401.265
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(302.158.233.322)	5.778.746.832
12	Giảm chi phí trả trước		5.275.341.267	14.054.466.330
14	Tiền lãi vay đã trả		(14.198.231.535)	(15.505.334.264)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(78.706.378.663)	(49.857.541.675)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(7.360.574.110)	(3.288.496.487)
20	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh**		**74.203.136.423**	**223.636.236.675**
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm và xây dựng tài sản cố định		(165.445.115.689)	(62.020.538.814)
22	Tiền thu do thanh lý tài sản		18.354.000.000	108.019.484.340
23	Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		(34.211.219.178)	(12.974.000.000)
24	Tiền thu về từ tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		15.611.219.178	19.353.718.170
25	Tiền chi đầu tư vào công ty khác		(101.249.906.000)	(12.728.800.000)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	3.000.000.000
27	Tiền thu lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia		46.745.682.886	60.221.218.679
30	**Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động đầu tư**		**(220.195.338.803)**	**102.871.082.375**

BÁO CÁO BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	*CHỈ TIÊU*	*Thuyết minh*	*Năm nay*	*Năm trước*
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền thu từ đi vay	22	152.778.243.907	31.399.917.109
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	22	(93.915.761.680)	(88.362.137.502)
35	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	22	(12.074.680.000)	(10.239.280.000)
36	Cổ tức đã trả cho cổ đông không kiểm soát		-	(60.670.000)
40	**Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động tài chính**		**46.787.802.227**	**(67.262.170.393)**
50	**(Giảm) tăng tiền và tương đương tiền thuần trong năm**		**(99.204.400.153)**	**259.245.148.657**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**606.879.728.298**	**347.435.288.802**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		231.570.586	199.290.839
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm**	**5**	**507.906.898.731**	**606.879.728.298**

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 27 tháng 3 năm 2025

Hoàng Thị Anh Thư	Nguyễn Mai Khánh Trình	Đặng Vũ Thành
Người lập	Kế toán trưởng/ Giám đốc tài chính	Tổng Giám đốc

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Để tiết kiệm giấy in và góp phần bảo vệ môi trường, xin mời Quý cổ đông xem chi tiết tại **website: https://sotrans.com.vn/co-dong/bao-cao-tai-chinh/** , mục báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán.

SOTRANS
GROUP

CÔNG TY CP KHO VẬN MIỀN NAM
Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, Quận 4, TP. HCM, Việt Nam
Điện thoại: (84.28) 6268 5858 - Fax: (84.28) 3826 6593
Email: info@sotrans.com.vn - Website: sotransgroup.vn